

BẠO HÀNH GIA ĐÌNH NHÌN TỪ GÓC ĐỘ ĐẠO ĐỨC

NGUYỄN THỊ THO(*)

Bài viết khẳng định gia đình là tế bào của xã hội, đồng thời chỉ ra một hiện tượng đang diễn ra khá phổ biến trong xã hội là nạn bạo hành gia đình. Từ góc độ đạo đức học, bài viết đã chỉ ra và phân tích một số nguyên nhân chủ yếu dẫn tới sự gia tăng của bạo hành gia đình. Qua đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm khắc phục bạo hành gia đình trong điều kiện kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay.

Gia đình là tế bào của xã hội, là nơi con người sinh ra và lớn lên, là nơi thế hệ trẻ được chăm lo cả về thể chất, trí tuệ lẫn đạo đức, nhân cách để hội nhập vào cuộc sống cộng đồng và xã hội. “Gia đình là một tập hợp người cùng chung sống với nhau dựa trên quan hệ hôn nhân được chính thức thừa nhận bởi pháp luật hay luật tục và quan hệ huyết thống - đó là các quan hệ vợ - chồng, cha mẹ - con cái, anh chị em ruột”(1). Các thành viên trong gia đình có trách nhiệm đạo đức với nhau, có chung tài sản và cùng có trách nhiệm đối với thế hệ mai sau. Gia đình là một cộng đồng tự nhiên và sơ đẳng của mỗi con người. Trong gia đình, những đứa trẻ lớn lên, dần được hình thành và thấm sâu nhu cầu “thuộc về một cái gì đó lớn hơn và tốt hơn bản thân mình”. Cũng trong gia đình, lần đầu tiên, những đứa trẻ biết quý trọng tình nghĩa, biết kính trọng và yêu thương.

Từ lâu, gia đình đã trở thành một giá trị xã hội có tầm quan trọng bậc nhất của dân tộc Việt Nam. Sự bền vững của gia đình Việt Nam trong truyền thống được duy trì bằng sự hài hoà tình nghĩa; đó là sự độ lượng của người cha, lòng nhân từ của người mẹ, sự thảo hiền của con cái. Sức

lượng trường tồn của quốc gia, dân tộc phụ thuộc rất nhiều vào sự tồn tại và phát triển của gia đình. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, xã hội tốt thì gia đình càng tốt, gia đình tốt thì xã hội mới tốt. Hạt nhân của xã hội là gia đình. Chính vì muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội mà phải chú ý hạt nhân cho tốt”(2).

Trong gia đình, mọi người ứng xử với nhau bằng lễ, bằng nghĩa, bằng tình. Trong gia đình, ai cũng phải làm trọn chức năng, bổn phận của mình để cho cuộc sống ấm êm, trên dưới thuận hoà, vừa thấu tình, vừa đạt lý, vừa trọn nghĩa theo những chuẩn mực đạo đức, pháp luật, thẩm mỹ, giao tiếp riêng trên cơ sở một nền tảng chung, theo hệ chuẩn của xã hội. Trong gia đình, mọi người gắn bó với nhau không chỉ bằng những mối liên hệ vật chất để đảm bảo cho sự sống của bản thân, mà còn bằng những mối liên hệ tình cảm mật thiết. Đó là sự

(*) Thạc sĩ, Khoa Giáo dục chính trị, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

(1) Nguyễn Thị Thường. *Gia đình Việt Nam hiện nay. Truyền thống hay hiện đại?* Tạp chí Thông tin lý luận, 1999, số 253, tr.23.

(2) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.9, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.523.

gắn bó giữa chồng và vợ, là tình yêu thương con cái, là sự kính trọng ông bà, tổ tiên. Trong gia đình, luân lý hay đạo lý, đạo đức tập trung vào các quan hệ chính là đạo cha con, đạo vợ chồng. Biểu hiện của các đạo ấy là cha mẹ hiền từ, con cái hiếu thảo; vợ chồng tình - nghĩa; anh chị em lương - đễ;... Các đạo này, đức này được coi là tốt đẹp theo đúng lễ giáo trên dưới, luôn thấm đượm hàng ngày trong ý thức, trong ứng xử và giao tiếp gia đình, dần trở thành nếp sống gia đình - tức gia phong. Gia phong tốt thì nếp sống xã hội mới tốt.

Trong gia đình Việt Nam truyền thống, tình nghĩa rất được đề cao. Trong truyền thống xa xưa của người Việt, nghĩa và tình là hai yếu tố vô cùng quan trọng trong chuẩn mực cư xử không chỉ trong xã hội, mà còn cả trong đời sống vợ chồng. Các cặp vợ chồng lấy nhau có thể không vì tình yêu, bởi “cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy”, nhưng mỗi dây ràng buộc họ suốt đời chính là tình và nghĩa (một ngày cũng nên nghĩa vợ chồng). Một gia đình hạnh phúc là một gia đình mà trong đó, mọi thành viên sống vui vẻ, êm ấm, yêu thương và có ý thức trách nhiệm với nhau, chăm sóc lẫn nhau và khi cần thiết thì biết hy sinh cho nhau, nhường nhịn lẫn nhau, luôn tạo ra bầu không khí ấm áp, thuận hoà trong gia đình. Những người sống vì hạnh phúc gia đình bao giờ cũng hướng mọi ý nghĩ, hành động, tình cảm, ước mơ của mình cho hạnh phúc của gia đình. Họ vui với cái vui của cả gia đình, buồn với cái buồn của cả gia đình. Đó là những con người biết kết hợp lợi ích và nhu cầu cá nhân với lợi ích và nhu cầu gia đình. Gia đình truyền thống được tổ chức theo một trật tự “anh ra anh, em ra em, cha ra cha, con ra con, chồng ra chồng, vợ ra vợ”.

Tuy nhiên, trong những năm gần đây, dưới tác động của kinh tế thị trường, của quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, của giao lưu và hội nhập về mọi mặt trong đời sống xã hội, những chuẩn mực, những giá trị đạo đức của gia đình nói chung, nếp sống truyền thống của gia đình Việt Nam nói riêng, đang có nguy cơ mai một dần. Sự gắn bó với nhau giữa các thành viên trong gia đình trở nên lỏng lẻo hơn, một số giá trị đạo đức trong gia đình Việt Nam truyền thống đã được nhìn nhận theo một cách khác. Và, đặc biệt, một hiện tượng đang diễn ra khá phổ biến trong một số gia đình trên thế giới và ở Việt Nam (cả thành thị và nông thôn), đang ảnh hưởng không nhỏ tới những giá trị đạo đức tốt đẹp của gia đình - hiện tượng *bạo hành gia đình*. Đó là, “Trong khi hình ảnh lý tưởng về cuộc sống gia đình là một khung cảnh đầm ấm, yêu thương và nâng đỡ lẫn nhau, thì một loạt hình thức hung bạo nghiêm trọng và thường kéo dài lại đang diễn ra trong môi trường gia đình. Nạn hành hạ trẻ em về thân xác, tình dục và cảm xúc, nạn bạo hành giữa anh chị em, nạn bạo hành giữa vợ chồng, nạn người thân hành hạ và bỏ rơi người cao tuổi”(3) đang diễn ra một cách khá nghiêm trọng.

Bạo hành gia đình không phải là một hiện tượng mới và chỉ diễn ra ở Việt Nam, mà nó còn diễn ra ở các nước nghèo, các nước đang phát triển và ở cả các nước có trình độ phát triển cao trên thế giới. Bạo hành gia đình diễn ra trong mọi xã hội, với các nền văn hoá khác nhau, với các tầng lớp xã hội khác nhau. Nhưng gần đây, sự gia tăng của hiện tượng này đang ngày

(3) Đặng Phương Kiệt. *Gia đình Việt Nam, các giá trị truyền thống và những vấn đề tâm - bệnh lý xã hội*, Nxb Lao động, 2006, tr.459.

càng làm cho người ta cảm thấy lo ngại hơn bao giờ hết, bởi nó ngày càng cản trở mạnh mẽ sự phát triển của gia đình, của văn hoá và đạo đức gia đình ở các nước nói chung, ở Việt Nam nói riêng. *Bạo hành trong gia đình là sự ngược đãi về thân thể và lời nói, ngược đãi về tình cảm, lạm dụng về kinh tế, ngược đãi về mặt xã hội và những ngược đãi liên quan đến tình dục.* “Ở Hoa Kỳ, một nước được coi là giàu có nhất, thì nạn bạo hành gia đình cũng đang diễn ra khá nghiêm trọng. Nhiều cuộc điều tra đã thống kê, mỗi năm có chừng 2,5 triệu trẻ em ít nhất một lần bị cha mẹ đánh đập. Ước tính cứ 6 phụ nữ thì có một người bị chồng (hoặc người tình) đánh đập, hàng năm có tới 2 - 3 triệu phụ nữ bị hành hạ như vậy; con số này còn tăng nhiều hơn nếu tính cả trường hợp bị chồng chửi mắng, sỉ nhục”(4).

Ở Việt Nam, bạo hành gia đình diễn ra ở mọi nơi, không những ở các vùng nông thôn, mà còn ở cả các đô thị; không những trong nhóm những người nghèo, mà còn ở cả nhóm những người có thu nhập cao. Theo thống kê của cơ quan chức năng, “từ năm 2000 đến 2005, toà án các địa phương trong cả nước đã thụ lý và giải quyết sơ thẩm 352.047 vụ án liên quan đến lĩnh vực hôn nhân gia đình, trong đó có tới 186.054 vụ ly hôn;... Riêng Hà Nội, giai đoạn 1997 - 2005, trong số 7.372 vụ ly hôn thì có tới 1/3 số vụ người vợ không chịu nổi sự ngược đãi của chồng nên đã đứng đơn ly hôn; cũng theo các cơ quan chức năng, nguyên nhân chính liên quan đến các vụ ly hôn là bạo lực gia đình. Nguyên nhân bạo lực gia đình dẫn đến ly hôn chiếm tới 60%”(5). Các vụ đánh đập, ngược đãi vợ con không chỉ diễn ra ở vùng sâu, vùng xa, vùng nông thôn, nơi điều kiện sống và văn hoá chưa cao, mà còn diễn ra ngay cả ở các đô thị lớn. Bạo

hành gia đình không loại trừ thành phần xã hội nào.

Từ góc độ đạo đức, có thể nói rằng, bạo hành gia đình bắt nguồn từ nhiều yếu tố, nhưng yếu tố căn bản nhất là sự xuống cấp về đạo đức. Những kẻ gây ra bạo hành gia đình thường là không nhận thức được trách nhiệm và bổn phận của mình đối với các thành viên khác trong gia đình. Cũng có khi họ nhận thức được, nhưng lại không hành động đúng với điều mà mình đã nhận thức, cốt chỉ để thoả mãn những lợi ích riêng tư, cá nhân, mà bạo hành được coi là phương án lựa chọn tức thời và có thể đem lại hiệu quả cao nhất. Trầm trọng hơn, có những trường hợp bạo hành là do sự vô nhân tính, thiếu lương tâm của thủ phạm gây ra bạo hành. Họ không còn nghĩ đến tình thương, trách nhiệm, sự sẻ chia đối với những người đã sinh ra họ, những người đã cùng họ chia ngọt, sẻ bùi, hay những người do họ đã sinh ra. Chính họ đã làm cho gia đình không còn là mái ấm, mà trở thành địa ngục đối với những nạn nhân của bạo hành gia đình.

Bạo hành gia đình còn có căn nguyên từ quan niệm và những thói quen lạc hậu, những di hại của truyền thống gia trưởng. Dưới ảnh hưởng của những di hại đó, người ta coi đánh vợ, đánh con là quyền của người trên, là “phương thức” dạy bảo người dưới (“Dạy con từ thuở còn thơ. Dạy vợ từ thuở bơ vơ mới về”; “Yêu cho roi vọt, ghét cho ngọt, cho bùi”).

Những quan niệm “dạy vợ”, “dạy con” như thế đã góp phần làm cho bạo hành gia đình gia tăng. Hậu quả của bạo hành gia đình là rất lớn, ảnh hưởng của nó cũng rất lâu dài, đặc biệt là ảnh hưởng tới đời sống

(4) Đặng Phương Kiệt. *Sđđ.*, tr.459.

(5) *Báo Phụ nữ Việt Nam*. số 139, ra ngày 20-11-2006, tr.8.

tin thần, đạo đức của con người. Chẳng hạn, người phụ nữ khi là nạn nhân của bạo hành gia đình không chỉ bị hành hạ về thể xác, mà còn bị hành hạ về tinh thần, như bị đe dọa, lăng nhục. Điều đó khiến họ luôn phải sống trong lo âu, đau đớn và sợ hãi, bị tổn thương cả về thể chất lẫn tinh thần và do vậy, họ không thể hoàn thành tốt vai trò của mình đối với gia đình, đặc biệt là việc chăm sóc, nuôi dạy con cái. Khi đó, khả năng tan vỡ của gia đình là rất lớn. Đối với những người con, hậu quả của bạo hành gia đình để lại còn nặng nề hơn và ảnh hưởng đến suốt cuộc đời của chúng. Bạo hành gia đình từng biến nhiều đứa trẻ hiền lành trở nên lì lợm, đồng thời có thể làm xuất hiện ở trẻ những biểu hiện tâm lý tiêu cực, như trầm cảm, nhu nhược, thiếu tự tin,... Hơn nữa, nếu bạo hành gia đình diễn ra thường xuyên, nó có thể dẫn đến hậu quả là đứa trẻ sẽ xa rời gia đình, dễ dàng tiếp thu những ảnh hưởng tiêu cực của xã hội, hoặc trở thành nạn nhân của các tệ nạn xã hội. Trong điều kiện như vậy, nhân cách của trẻ sẽ không thể phát triển bình thường được. Cũng có thể, chúng sẽ quay lưng lại với gia đình, quay lưng lại với tất cả các mối quan hệ xã hội và trở thành người thờ ơ trong xã hội, không biết cống hiến và sẻ chia với người khác.

Những di hại của thói gia trưởng và các thói quen lạc hậu cũng ảnh hưởng đến phụ nữ - những nạn nhân của bạo hành gia đình. Chẳng hạn, khi họ quan niệm sự bất bình đẳng, thói vũ phu của người đàn ông là đương nhiên thì họ sẽ rất khó dứt bỏ khỏi người chồng bạo hành của mình. Hơn nữa, dường như sự hiểu biết của phụ nữ về quyền của họ và của con cái họ được bảo vệ khỏi bạo hành gia đình còn rất hạn chế, mặc dù hành vi ngược đãi vợ, con, cha mẹ...

bị coi là vi phạm pháp luật và đã được ghi thành điều khoản trong Bộ luật hình sự(6).

Sự gia tăng của bạo hành gia đình trong điều kiện hiện nay còn có một nguyên nhân rất trực tiếp và quan trọng nữa. Đó là sự trừng phạt chưa đủ mạnh của pháp luật, sự thiếu quan tâm của các cơ quan công quyền, các tổ chức xã hội, sự phê phán chưa đủ sâu và rộng từ dư luận xã hội đối với các hiện tượng bạo hành gia đình.

Không thể để bạo hành gia đình tồn tại và tiếp tục gia tăng, đặc biệt là trong sự phát triển của xã hội hiện đại. Vậy, cần phải làm thế nào để ngăn chặn nạn bạo hành gia đình trong điều kiện hiện nay?

Nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8-3-2008, Tổ chức Liên hiệp quốc tại Việt Nam đã phát đi một thông điệp: "Chấm dứt bạo lực gia đình là bổn phận của tất cả mọi người". Cơ quan này cũng chỉ rõ, vấn đề then chốt là thực hiện tốt Luật Phòng chống bạo lực gia đình, một đạo luật đã được thông qua vào tháng 11-2007 và sẽ có hiệu lực vào ngày 1-7-2008. Ông Ian Howie - đồng chủ trì nhóm chuyên đề về Giới của Liên hiệp quốc và là đại diện của Quỹ dân số Liên hiệp quốc (UNFPA) tại Việt Nam đã cho rằng: "Việc ban hành đạo luật này là một thành tựu lớn và việc các nhà lãnh đạo của Chính phủ Việt Nam đưa ra sáng kiến này là một tấm gương điển hình. Bước tiếp theo, đó là thực hiện tốt bộ luật - có ý nghĩa hết sức quan trọng nhằm đảm bảo cho các quyền và lợi ích của phụ nữ được bảo vệ tốt hơn. Liên hiệp quốc sẵn sàng tiếp tục hợp tác với Việt Nam trong lĩnh vực này"(7).

Như vậy, việc thực hiện triệt để và có hiệu quả Luật phòng chống bạo hành gia

(6) Xem: Bộ luật hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sửa đổi năm 2000) điều 110, 151.

(7) Báo Phụ nữ Việt Nam, số 31, ra ngày 14-3-2008, tr.8.

đình là đảm bảo trực tiếp nhất nhằm ngăn chặn và tiến tới chấm dứt hoàn toàn nạn bạo hành gia đình. Điều đó không chỉ đòi hỏi tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao từ phía các cơ quan công quyền, các tổ chức, đoàn thể xã hội, mà còn đòi hỏi mọi người dân, đặc biệt là những nạn nhân của bạo hành gia đình phải nhận thức được trách nhiệm của bản thân, kiên quyết đấu tranh chống bạo hành gia đình.

Tuy nhiên, ngoài giải pháp về pháp luật, những giải pháp về giáo dục cũng không kém phần quan trọng. Vấn đề đặt ra là, cần giáo dục cho mỗi người, với tư cách là thành viên của gia đình, nhận thức được rằng, xâm phạm đến các thành viên khác trong gia đình là vi phạm quyền con người; rằng, nhân cách con người đòi hỏi mỗi thành viên của gia đình phải biết chia sẻ, cảm thông, hy sinh cho nhau để cùng xây dựng một cuộc sống gia đình hòa thuận, có văn hóa; rằng, cuộc sống gia đình có những đặc trưng văn hóa, đạo đức, tâm lý đặc thù đòi hỏi mỗi thành viên phải có những hiểu biết và ứng xử một cách có văn hóa. Hiện nay, ở nhiều nước phát triển, để nâng cao những hiểu biết về gia đình và ứng xử gia đình, người ta thường tổ chức những lớp học cộng đồng dành cho các cặp vợ chồng, cung cấp cho họ những kiến thức và kỹ năng ứng xử trong gia đình, để giúp mỗi cá nhân tự mình loại bỏ tư duy tiêu cực, hướng tới những hành vi tích cực, trước hết là trong cuộc sống gia đình; để giúp mỗi người sẽ tự nhận thức rõ trách nhiệm và bổn phận của mình trong mái ấm gia đình để tự thực hiện, hoàn thiện trách nhiệm, bổn phận đó một cách tự giác. Những lớp học này thường được gọi là *lớp học tâm lý gia đình*. Cách làm này đã góp phần đáng kể vào việc đẩy lùi tệ nạn bạo hành gia

đình. Thiết nghĩ, ở Việt Nam, chúng ta cũng có thể tổ chức những lớp học tương tự.

Cùng với giáo dục, cần phải phát huy vai trò của các tổ chức, các đoàn thể xã hội, như Tổ dân phố, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, Tổ hưu trí,... trong việc khắc phục bạo hành gia đình. Những tổ chức này cần có những biện pháp hỗ trợ, giúp đỡ các nạn nhân của bạo hành gia đình; có những biện pháp tuyên truyền, giáo dục phù hợp với những hoàn cảnh, những trường hợp cụ thể. Ở tầm rộng hơn, cần xây dựng mạng lưới dự phòng nạn bạo hành gia đình tại cộng đồng nhằm phát hiện sớm những gia đình có nguy cơ bạo hành, nâng cao nhận thức cho cộng đồng về nguyên nhân phát sinh, cách ngăn ngừa bạo hành thông qua những cuộc gặp gỡ nhóm và những nạn nhân của bạo hành gia đình. Đây là một biện pháp khá quan trọng để kịp thời phát hiện và ngăn chặn bạo hành gia đình. Cùng với việc xây dựng mạng lưới bạo hành gia đình, cần tạo ra một dư luận xã hội rộng khắp nhằm phê phán bạo hành gia đình, biểu dương những hành động đấu tranh chống bạo hành gia đình. Các phương tiện truyền thông đại chúng, các thiết chế nhà văn hóa các cấp và mọi tổ chức xã hội đều cần nâng cao trách nhiệm trong việc tạo ra dư luận tích cực phục vụ công tác phòng chống bạo hành gia đình.

Theo chúng tôi, việc thực hiện một cách đồng bộ những giải pháp ở cả tầm vi mô và vĩ mô như trên sẽ làm giảm bớt đáng kể nạn bạo hành gia đình, một hiện tượng nhức nhối trên bình diện đạo đức, đồng thời góp phần tích cực vào việc xây dựng gia đình - tế bào của xã hội, cái nôi thân yêu nuôi dưỡng cả đời người, môi trường quan trọng giáo dục nếp sống và hình thành nhân cách. □